

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ GẠO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **271/2022/HNGĐ-ST.**

Ngày: **09/6/2022**

V/v “*Xin ly hôn*”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*-Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc Đạt.**

*-Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Trương Hoàng B.**

2/ Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang.**

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Nguyễn Ái Quyên**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* Ông **Dương Văn Nguyễn**- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 236/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2021 về việc “*Xin ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 81/2022/QĐST-HNGĐ ngày 13/5/2022 giữa các đương sự:

*\* Nguyên đơn:* **Hồ Thanh A**, sinh năm 1978. (*có mặt*)

Địa chỉ: ấp M, xã N2, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

*\* Bị đơn:* **Trần Thị Ngọc B**, sinh năm 1993. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp M, xã N2, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Hồ Thanh A trình bày:*

*Về tình cảm:* Giữa anh và chị Trần Thị Ngọc B đã tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 13/4/2012 tại Ủy ban nhân dân xã N2. Quá trình chung sống thường phát sinh mâu thuẫn, đã sống ly thân từ năm 2017. Nay do không còn tình cảm nên yêu cầu được ly hôn với chị Trần Thị Ngọc B.

*Về con chung:* Có 02 con chung tên Hồ Thanh C, sinh ngày 21/9/2011 và Hồ Thanh D, sinh ngày 29/9/2014 hiện đang sống với anh A. Ly hôn anh A xin được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung:* Không có.

*Về nợ chung:* Không có.

*\*Chị Trần Thị Ngọc B vắng mặt dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và chị cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

*\*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến:*

-Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chấp nhận theo yêu cầu của anh Hồ Thanh A được ly hôn với chị Trần Thị Ngọc B; Về con chung: Anh Hồ Thanh A được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Hồ Thanh C, sinh ngày 21/9/2011 và Hồ Thanh D, sinh ngày 29/9/2014. Chị Trần Thị Ngọc B không phải cấp dưỡng nuôi con do anh A không yêu cầu.

Chị Trần Thị Ngọc B được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về pháp luật tố tụng:* Anh Hồ Thanh A có đơn khởi kiện về việc xin ly hôn chị Trần Thị Ngọc B. Chị B có hộ khẩu và địa chỉ thường trú tại xã N2, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Chị Trần Thị Ngọc B mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xử vắng mặt chị Trần Thị Ngọc B.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Giữa anh Hồ Thanh A và chị Trần Thị Ngọc B đã tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N2 số 33/2012 ngày 13/4/2012. Đây là hôn nhân hợp pháp. Anh A trình bày trong quá trình chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, đã sống ly thân từ năm 2017, nay không còn tình cảm nên cương quyết xin ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh A, chị B đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình cho anh Hồ Thanh A ly hôn với chị Trần Thị Ngọc B.

[3] *Về con chung*: Anh A trình bày có 02 con chung tên Hồ Thanh C, sinh ngày 21/9/2011 và Hồ Thanh D, sinh ngày 29/9/2014 hiện đang sống với anh A. Xét thấy cháu C, cháu D chưa đến tuổi thành niên, để ổn định về mặt tâm lý và nơi học tập của trẻ và theo nguyện vọng của hai cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của anh A được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu C, cháu D, không buộc chị B cấp dưỡng nuôi con do anh A không yêu cầu.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Hồ Thanh A trình bày không có nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo về việc giải quyết quan hệ hôn nhân, nuôi con chung giữa anh A, chị B là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

-Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

-Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

-Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

#### **Xử:**

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận theo yêu cầu của anh Hồ Thanh A được ly hôn với chị Trần Thị Ngọc B.

2/. Về con chung: Anh Hồ Thanh A được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Hồ Thanh C, sinh ngày 21/9/2011 và Hồ Thanh D, sinh ngày 29/9/2014. Chị Trần Thị Ngọc B không phải cấp dưỡng nuôi con do anh A không yêu cầu.

Chị Trần Thị Ngọc B được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

#### **3/. Án phí:**

Anh Hồ Thanh A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 004923 ngày 31/5/2021 được khấu trừ nên anh không phải nộp tiếp.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo và cũng trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND H.Chợ Gạo;
- Chi cục THADS H. Chợ Gạo;
- UBND xã N2;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Quốc Đạt**